

Daily Porfolio of DAS								18/02/2019
TT	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 1	Mã CP	Giá tham chiếu	Kháng cự 1	Kháng cự 2	Cập nhật DS (13/2/2019)	Nội dung tóm tắt
1	17,000	18,000	PVS	19,700	20,000	22,500	13/2/2019	- Kết quả kinh doanh năm 2018 thấp hơn kỳ vọng, và cũng đã được dự báo nên nhìn chung giá đã phản ánh đầy đủ. - Giá cổ phiếu phụ thuộc cao vào giá dầu thế giới, trong khi giá dầu có xu hướng đang giảm về 49-50\$ trước khi tăng trở lại. - Hiện tại, giá PVS đã đạt mục tiêu khuyến nghị trước của chúng tôi, chúng tôi xin cập nhật mục tiêu mới để KH tiện giao dịch. - Giá hình thành mẫu hình tam giác, và đang trong giai đoạn cuối chuẩn bị break, trước khi break sẽ bị cản nhẹ tại vùng giá 20k.
2	80,000	85,000	GAS	93,000	99,000	115,000	13/2/2019	- Kết quả kinh doanh năm 2019 được đánh giá khả quan nhưng do nguồn khí đang có xu hướng giảm nên làm NĐT lo ngại về triển vọng. - Ảnh hưởng trực tiếp từ giá dầu, do phần premium tăng thêm tính theo giá dầu FO - Chính phủ đã chỉ đạo đẩy mạnh việc tăng sản lượng khai thác để đảm bảo an ninh năng lượng, do đó các dự án sẽ được đẩy mạnh triển khai, trong đó có nhà máy GPP2 Vũng Tàu, Đường ống NCS2 GDD2, SV-ĐN, STT và khả năng cuối tháng 3 sẽ công bố kết luận về dự án CRĐ. Cùng với đó là thúc đẩy đầu tư và triển khai nhanh các dự án trọng điểm khác như Lô B, Cá Voi Xanh...sẽ làm cho triển vọng GAS tăng trưởng trở lại.

3	20,500	21,500	GEX	22,950	23,400	25,500	13/2/2019	- Ngành nghề chính của GEX như năng lượng điện, dây và thiết bị điện, nước, logistic... là những ngành triển vọng trong 2019. - Kết quả kinh doanh, doanh thu tăng trưởng tốt so với năm trước, tuy LN giảm nhưng LN từ kinh doanh chính lại tăng trưởng. Điều này cho thấy hoạt động cơ cấu của công ty đã đạt được các bước tiến đáng kể. - Sau khi tạo đáy, giá GEX đang phục hồi theo mẫu hình V-sharp, dự kiến giá tăng lên vùng MA200 trong ngắn hạn.
4	16,700	17,500	LHG	19,200	20,200	21,500	13/2/2019	- Ngành nghề đang có hiệu ứng tốt từ làm sáng FDI, trong đó KBC và VGC đang trong xu hướng tăng. - Update: - Dự án Long Hậu 3 dự kiến bắt đầu hoạt động vào đầu năm 2019, với diện tích đất thương phẩm cho giai đoạn 1 là khoảng 90 Ha, bên cạnh tổng diện tích đất cũ của 2 KCN Long Hậu 1 & 2 là 173 Ha. Tỷ lệ lấp đầy của 2 KCN cũ đạt khoảng 95% do vậy dự án KCN Long Hậu 3 là sự cấp thiết, đầu ra cho dự án này hoàn toàn khả thi khi việc đầu tư dự án đến từ nhu cầu mở rộng của chính các doanh nghiệp đang thuê đất của LHG. Giá đất cho thuê dự báo trong năm 2019 sẽ tiếp tục tăng trong bối cảnh nhu cầu tăng cao. - Kết quả kinh doanh quý 4 giảm mạnh về LN hoạt động kinh doanh chính có thể sẽ tác động và khiến LHG giảm giá như nhận định trước đây về 16.7k. - Kết quả 2018: Doanh thu thuần đạt 430.24 tỷ đồng (giảm 11.85% so với cùng kỳ), LNST đạt 180.84 tỷ đồng (tăng 9.1% so với cùng kỳ)

5	28,000	29,000	HPG	30,900	31,400	33,500	13/2/2019	Kết quả kinh doanh quý IV, Hòa Phát đạt khoảng 14.500 tỷ đồng doanh thu và 1.760 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Lợi nhuận quý 4 giảm khoảng 27% so với cùng kỳ. - Doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 56.500 tỷ đồng, tăng 21% so với 2017. Lợi nhuận sau thuế đạt mức cao nhất trong lịch sử 8600 tỷ đồng, cùng vượt 7% so với kế hoạch và tăng 7% so với năm trước. - Công ty chuẩn bị ĐHCĐ và sẽ nhiều thông tin tiếp tục cung cấp đến NĐT hơn, và cổ phiếu HPG là một trong những cổ phiếu mà ETF thường giao dịch nên sẽ biến động theo việc bơm và hút ròng của CCQ ETF. - Giá đang giao dịch gần đám mây Ichimoku dày, khả năng sẽ điều chỉnh trong T+ rất cao, NĐT cần chú ý.
6	15,000	16,200	PVB	17,000	17,200	19,500	13/2/2019	- Dự án NCS2-GD2 đã đầu thầu FEED, tháng 3-4 sẽ phê duyệt, khoảng tháng 6 sẽ bắt đầu EPC triển khai đến phần của PVB. - Xu hướng sẽ chịu ảnh hưởng tâm lý gián tiếp bởi sự tăng giảm của giá dầu và việc thúc đẩy đầu tư các dự án dầu khí đang được Chính Phủ đôn đốc. - Lợi nhuận quý 4 gần như dự báo, giá PVB giảm nhẹ về test đáy. Tuy nhiên, giá trị Net Cash và Net Working của công ty đã tăng lên nhờ chất lượng tài sản tăng lên so với trước (tham khảo anh mục Net Cash và Net Working). - Kết quả 2018 Doanh thu thuần đạt 202.56 tỷ (tăng 143.8 % so với cùng kỳ), tuy nhiên trong kỳ không còn khoản thu nhập khác do đó LNST đạt 23 tỷ (giảm 59% so với cùng kỳ)

7	36,000	38,000	HVN	41,000	43,000	46,000	13/2/2019	- Mùa cao điểm lễ hội, và thời điểm tăng doanh thu chính cho các hãng vận tải. - Giá nguyên liệu Jet A1 giảm mạnh có thể giúp HVN được lợi lâu dài. - Khả năng chuyển sàn làm động lực tăng giá. - Thông tin về việc khả năng mở đường băng qua Mỹ sẽ làm động lực tăng giá mới cho HVN - Tiếp tục cập nhật mục tiêu mới sau khi đã đạt các mục tiêu trước đó. - Kết quả 2018: Doanh thu thuần đạt 96.800 tỷ đồng, tăng gần 17% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 3.240 tỷ đồng, vượt 34% so với kế hoạch năm là 2.421 tỷ đồng. - Giá Jet A1 vào tháng 2/2019 giảm về mức 1.8USD/gallon/3.78 lít. Đây là mức giá thấp nhất trong vòng 1 năm qua. - Chính thức có đường bay từ Việt Nam sang Mỹ, hiện nay Cục Hàng Không Việt Nam sẽ giám sát các hãng Hàng không có trụ sở tại Việt Nam nhằm đảm bảo tính tuân thủ các quy chế và tiêu chuẩn để có thể bay thẳng sang Mỹ.
---	--------	--------	-----	--------	--------	--------	-----------	--

8	40,000	42,000	FPT	44,550	47,000	50,000	13/2/2019	- Cổ phiếu thuộc ngành nghề tăng trưởng, là mũi nhọn trong năm 2019. - Việc triển khai 5G, bùng nổ công nghệ AI, và định hướng 5 tập đoàn hàng đầu công nghệ trong nước của CP sẽ giúp FPT phát triển mạnh trong đầu năm 2019. - Kết quả 2018: Kết quả kinh doanh hợp nhất của FPT 2018 với doanh thu và lợi nhuận trước thuế (LNTT) lần lượt đạt 23.214 tỷ đồng và 3.852 tỷ đồng, hoàn thành 106% và 111% kế hoạch cả năm, tăng 17% và 30% so với cùng kỳ 2017 (so sánh trong điều kiện tương đương, kết quả 2017 không gồm lợi nhuận thoái vốn FPT Retail và Synnex FPT đồng thời hợp nhất kết quả kinh doanh của 2 công ty này theo phương pháp vốn chủ). LNST hợp nhất và LNST cty mẹ đạt lần lượt 3228 tỷ đồng và 2615 tỷ đồng. EPS đạt 3897 đồng. - Doanh thu và LNTT khối Công Nghệ lần lượt đạt 13.395 tỷ đồng và 1.519 tỷ đồng, tăng 21% và 34% so với cùng kỳ. - Doanh thu và LNTT khối Viễn Thông đạt 8.831 tỷ đồng và 1.458 tỷ đồng, tăng 15% và 19% so với cùng kỳ. - LNTT từ thị trường nước ngoài đạt 1.472, tăng 27%.
9	23,000	25,000	DQC	26,550	28,000	30,000	13/2/2019	- Chính sách cổ tức bằng tiền mặt dự kiến khoảng 2500 đồng/cp, tỷ suất cổ tức khoảng 9% năm. - Nhà máy mới bắt đầu đi vào hoạt động năm 2019 và được hưởng ưu đãi về thuế. - Định giá của thị trường hiện nay ở mức còn thấp so với giá trị sổ sách. - Kết quả 2018: doanh thu cả năm đạt 1.187,4 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2017. Chi phí giá vốn lại tăng mạnh 18,8% nên lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ còn 232,4 tỷ đồng, giảm sút 8% so với cùng kỳ. Lãi trước thuế 118,9 tỷ đồng, hoàn thành 79,3% chỉ tiêu lợi nhuận được giao cho cả năm. Lợi nhuận sau thuế còn 95,1 tỷ đồng, giảm 13,7% so với lợi nhuận đạt được năm trước đó.

10	22,000	23,000	PC1	24,600	25,600	28,000	13/2/2019	- PC1 chiếm hơn 30% thị phần mảng xây lắp điện, trong khi nhu cầu sử dụng điện tăng 10%/năm đến năm 2020, như vậy đầu ra cho PC1 sẽ được đảm bảo. - Dự án Mạch 3 500kV sẽ mang lại doanh thu cho PC1 khoảng 1750 tỷ đồng. - PC1 hiện đang vận hành các nhà máy thủy điện với công suất 114MW, các nhà máy đang được hưởng biểu giá chi phí tránh được giúp mang lại nguồn tiền đều cho doanh nghiệp. 3 nhà máy mới ước tính hoàn thành vào năm 2019 - 2020 sẽ nâng công suất thủy điện lên 168MW. - Cổ phiếu đang được định giá rất hấp dẫn khi giá thị trường chỉ mới xấp xỉ giá sổ sách. - Kết quả 2018 (Theo BCTC riêng): Doanh thu thuần 2018 đạt 3227.3 tỷ đồng (tăng 38.9% so với cùng kỳ), nhờ kiểm soát tốt chi phí giá vốn đã thúc đẩy LNST tăng 51.4% so với cùng kỳ đạt giá trị 327.55 tỷ đồng.
11	45,000	48,000	BMP	50,800	52,500	58,000	13/2/2019	- Giá dầu dự kiến 2019 ổn định ở mức 55 - 60 USD/thùng giúp ổn định giá nguyên liệu hạt nhựa. - Năm 2018, nhà máy lọc dầu Nghi Sơn chính thức hoạt động sẽ giúp giải quyết một phần nhu cầu cao về hạt nhựa trong nước hiện nay. - Cổ đông lớn của BMP là Nawaplastic - công ty con của Tập đoàn Thái Lan SCG, đồng thời SCG cũng đang đầu tư 5,4 tỷ USD vào Lọc hóa dầu Long Sơn dự kiến hoạt động vào 2020, khi hoàn thành xong SCG sẽ hoàn thành chuỗi giá trị ngành nhựa của mình tại Việt Nam. - Cơ cấu tài chính hiện nay của BMP sử dụng rất ít nợ vay, đây là lợi thế lớn so với các đối thủ trong ngành. - Giá tạo phân kỳ với RSI, xu hướng phụ hồi ngắn hạn, tuy nhiên cũng chuẩn bị dụng hỗ trợ thứ nhất. - kết thúc 2018, doanh thu BMP đạt 3920 tỷ (năm 2017: 3825 tỷ). Giá vốn tăng mạnh dẫn đến lãi gộp Công ty giảm hơn 5,5% về 872 tỷ đồng. Kết quả LNST 2018 đạt 428 tỷ (2017: 464.7 tỷ)

12	25,000	28,000	<u>DHC</u>	30,000	32,500	34,000	13/2/2019	- Nhà máy Giao Long 2 dự kiến vận hành vào đầu năm 2019, với công suất 220,000 tấn/năm, gấp 3.67 lần công suất hiện tại của nhà máy Giao Long 1 (60,000 tấn/năm). Mặt khác, so về tỷ suất đầu tư (Vốn đầu tư/công suất) nhà máy mới có suất đầu tư thấp nhất trong các dự án nhà máy sản xuất giấy công nghiệp, cùng với việc sử dụng công nghệ từ Châu Âu giúp tiết kiệm chi phí sẽ là một lợi thế giúp DHC có biên lợi nhuận tốt hơn các đối thủ trong ngành. - Năm 2018, Trung Quốc nhập khẩu tổng cộng 18 triệu tấn giấy loại thu hồi, so với con số khoảng 25 triệu tấn giấy năm 2017 thì Trung Quốc vẫn còn thiếu nguyên liệu giấy. Theo ước tính của VPPA, trong năm 2019, hạn ngạch mà Trung Quốc cho phép nhập khẩu giấy phế liệu là ở mức 9,1 triệu tấn, như vậy nhiều khả năng Trung Quốc tiếp tục nhập khẩu giấy thành phẩm từ Việt Nam do nguồn nguyên liệu thu gom trong nước trong không đủ. Đầu ra cho nhà máy Giao Long 2 là hoàn toàn khả thi. Hiện tại, Trung Quốc đã cấp phép nhập khẩu 5,47 triệu tấn giấy phế liệu đầu năm 2019, dự báo đầu năm giá giấy nguyên liệu có thể biến động tăng nhẹ. Tuy nhiên lượng hàng tồn kho nguyên liệu của DHC hiện nay vẫn đảm bảo được việc hoạt động cho nhà máy Giao Long 2. Update 24/01/2019: KQKD cả năm 2018 đạt 926.6 tỷ đồng (+14.4% so với cùng kỳ) bằng 108.7% kế hoạch cả năm, LNST đạt 134.1 tỷ đồng (+67% so với cùng kỳ) bằng 149% kế hoạch năm.
----	--------	--------	------------	--------	--------	--------	-----------	--

13	25,000	26,500	GMD	27,500	28,000	30,000	13/2/2019	- Sản lượng hàng hóa qua cảng Hải Phòng ước tính tăng trưởng bình quân khoảng 11%/năm - Nam Hải Đình Vũ 1 giai đoạn 1 đã đi vào hoạt động từ đầu năm 2018, dự án giai đoạn 2 của dự án Nam Hải Đình Vũ và dự án Gemalink ước tính sẽ vận hành vào đầu năm 2020. -GMD là một trong những doanh nghiệp đầu ngành cảng biển sở hữu vị trí cảng biển thuận lợi, CPTPP và cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa - Thông tư số 54/2018/TT-BGTVT chính thức có hiệu lực từ năm 2019, giúp giá sàn mới cao hơn giá hiện tại 10% cho các cảng biển phía Bắc. - Yếu tố kỹ thuật đã thay đổi, GMD bắt đầu đi vào vùng trung lập, cảnh báo xác suất đang 50/50. - Kết quả 2018: Doanh thu thuần giảm do không còn ghi nhận doanh thu từ công ty đã thoái vốn, qua đó doanh thu thuần đạt 2685.8 tỷ đồng (giảm khoảng 32.6% so với cùng kỳ), LNST đạt 1899.87 tỷ đồng (tăng mạnh 226.7% so với cùng kỳ, do ghi nhận khoản lợi nhuận từ việc thoái vốn)
----	--------	--------	-----	--------	--------	--------	-----------	--

Note: DAS đã đưa CTI, VGC, REE ra khỏi danh mục do đạt mục tiêu giá cao nhất chúng tôi khuyến nghị.

Note: NĐT liên hệ nhân viên DAS để được tư vấn cụ thể hơn và nhận đồ thị giá của các mã đang khuyến nghị

Note		Khuyến nghị mới
		Update các thông tin cổ phiếu trước đó
		Khuyến nghị lần đầu hoặc Không thay đổi so với khuyến nghị trước
		Update và cảnh báo sắp đưng kháng cự

Net Cash and Net Working Portfolio of DAS
18/02/2019

List	Stock	Net Cash	Net Working (NetNet)	Average volume in 10 days	The first day of recommendation	Note (Financial Report Q3/2018)
1	WCS	102,800	107,400	635	13/2/2019	- Cổ tức hàng năm chỉ 20%, do đó đây thuộc diện CP mua hưởng lãi vốn. - Tăng trưởng ổn định nhờ yếu tố độc quyền, hạn chế ra nhập ngành. - Ngành ổn định bất chấp khủng hoảng kinh tế. - Chất lượng Net Cash và Net Working tăng so với quý 3/2018
2	CTD	129,650	187,880	87,751	13/2/2019	- Cổ tức đều hàng năm khoảng 30-60%, so với giá hiện tại thì yield chỉ khoảng 3-4%. Đây là cổ phiếu mua hưởng lãi vốn chứ không phải mua giữ cổ tức. - Hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng bởi chu kỳ kinh tế và chu kỳ BĐS, tuy giá định giá vẫn đang hấp dẫn. - Lợi nhuận quý 4/2018 giảm, nhưng các tỷ số Net Cash và Net Working tăng mạnh so với quý 3/2018
3	NTC	86,300	(88,700)	95,940	13/2/2019	- Net Cash hấp dẫn nhờ tiền mặt lớn và vay nợ trả lãi thấp. Tuy nhiên, các khoản phải thu và phải trả chiếm tỷ trọng lớn dẫn đến Net Working bị âm khá mạnh. - Cổ tức hàng năm khoảng 30-60%, suất cổ tức yield khoảng hơn 5%, có thể mua ăn cổ tức. - Chất lượng Net Cash và Net Working tăng so với quý 3/2018.

4	MH3	47,228	(7,661)	3,512	13/2/2019	- Hoạt động kinh doanh đơn giản, tiền mặt lớn, nợ vay trả lãi thấp. - Net Working âm do nợ phải trả cao, tuy nhiên mức độ không rủi ro. - Cổ tức đều 16-20% với suất cổ tức >10%, do đó đây là cổ phiếu tuyệt vời mua để hưởng cổ tức. - Lợi nhuận quý 4/2018 tăng mạnh
5	HAT	42,948	6,752	530	13/2/2019	- Cổ phiếu cô đặc, cổ tức cao, dòng tiền tốt, thích hợp cho NĐT mua hưởng cổ tức với mức suất cổ tức hơn 5%/năm. - Thanh khoản thấp, đây là ngành đi theo thị trường ngách, không thích hợp mua nhiều.
6	ABC	18,445	25,069	7,220	13/2/2019	- ABC hoạt động kinh doanh đặc thù, ngành nghề hạn chế ra nhập ngành. - Nguồn tiền lớn nhờ thoả công ty còn trong 2017 - Niềm yết sàn Upcom, khó tính toán, nhưng về mặt rủi ro đã được kiểm soát khá tốt.
7	NDN	14,341	8,250	93,586	13/2/2019	- Cổ phiếu BDS, với các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn lớn. Công ty cũng có truyền thống hoạt động tự doanh chứng khoán mạnh. - Mặc dù có những rủi ro khá lớn trong việc điều chuyển nguồn tiền, nhưng dựa trên giá trị hiện tại thì giá NDN vẫn đang được đánh giá khá hấp dẫn, cổ tức đều.
8	CCI	13,281	(7,865)	1,195	13/2/2019	- Cổ phiếu có dòng cổ tức đều, với suất cổ tức hơn 10%/năm với giá hiện tại, phù hợp với NĐT cổ tức. - Công ty có những lợi thế yếu tố nhà nước mà không phải công ty nào cũng có trên địa bàn Củ Chi. - Tiềm năng từ việc thoái vốn nhà nước.

9	AAM	12,148	20,221	1,999	13/2/2019	- Là một trong số ít công ty có nguồn tiền mặt lớn, giá trị cao và bền vững. - Công ty vi phạm diện cảnh báo của HOSE do mua cổ phiếu làm giảm vốn điều lệ dưới mức quy định. - Cổ tức biến động khá nhiều, duy trì từ 5%-12%/năm, suất cổ tức khoảng 5-10%/năm, phù hợp NĐT mua hưởng cổ tức
10	NAV	11,778	8,239	440	13/2/2019	- Dòng tiền mặt công ty rất mạnh, giá thị trường thấp. - Công ty hoạt động trong thị trường ngách, quy mô nhỏ, nên mô hình khó đột biến. - Công ty có lỗ lũy kế trên BCTC, tuy nhiên đây chỉ là do bất thường, các năm tới LN đều trở lại công ty sẽ duy trì chính sách cổ tức như cũ với suất cổ tức từ 7-10%/năm
11	DXP	11,153	11,334	3,761	13/2/2019	- Cổ tức đều hàng năm, tuy nhiên 2 năm gần đây cty thường chia bằng cổ phiếu. - Hoạt động kinh doanh suy giảm do vị trí cảng không còn là chiến lược, tuy nhiên vẫn tương đối ổn định. - Dòng tiền mạnh, đây là cổ phiếu tăng trưởng đều, phù hợp mua hưởng cổ tức.
12	HHS	6,496	7,074	619,638	13/2/2019	- Như đã khuyến nghị bên mục cổ phiếu penny, đây là cổ phiếu thỏa tiêu chí của Net Cash, tuy nhiên hoạt động của HHS có nhiều ngờ vực và nhiều khoản có thể chuyển LN ra bên ngoài, do đó đây là cổ phiếu phù hợp chiến lược ngắn hạn.
13	PVB	8,700	16,700	165,887	13/2/2019	- PVB là cổ phiếu hoạt động mang tính chất độc quyền, và thị trường ngách - Công ty có tình hình tài sản khá tốt, nhưng hoạt động phụ thuộc vào dự án của PVGAS - Theo tính toán nếu với kế hoạch phát triển dự án NCS2 và STT thì PVB sẽ chuyển từ cổ phiếu phòng thủ thành cổ phiếu tăng trưởng.

14	VTK	14,000	20,000	1,924	13/2/2019	- VTK là cổ phiếu hoạt động tư vấn thiết kế cho các công trình của Viettel. - Hoạt động kinh doanh ổn định nhờ khối lượng công việc từ tập đoàn - Lợi nhuận tăng trưởng, dòng tiền tốt, báo cáo đẹp. - Rủi ro trong việc phụ thuộc vào doanh nghiệp mẹ. - Cơ cấu hoạt động và đặc thù tương tự TV2
----	-----	--------	--------	-------	-----------	--

Note: Danh mục này chỉ phù hợp cho NĐT nắm giữ dài hạn

Những cổ phiếu theo tiêu chí Net Cash và Net Working được DAS tính theo phương pháp khác biệt, và chỉ phù hợp với NĐT mua nắm giữ, hoặc mua cổ tức